

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2020/HS-ST

Ngày: 28/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thuý Hà và bà Lý Thị Nhân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Kỳ Khôi - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/TLST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/ QĐXXST - HS ngày 15/9/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; Sinh ngày 22/10/1990; tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: tổ 11, phường Phan Th, TP T, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Văn Ch, Sinh năm 1960; Họ tên mẹ: Chu Thị Minh T, Sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có.

* Tiền án: Không.

* Tiền sự: Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 34 ngày 31/01/2019, thời hạn áp dụng 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 20/12/2019).

* Nhân thân:

- Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 00050349 ngày 20/12/2011, phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ.

- Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 00039012 ngày 10/10/2012, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

- Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 001499 ngày 08/7/2013, phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng.

- Công an phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 11 ngày 25/12/2015, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 07 giờ ngày 03/6/2020, Nguyễn Văn Đ là người nghiện ma túy, đi bộ đến khu vực khách sạn Hà Tuyên, thuộc phường T Q, thành phố T. Đức gặp một người đàn ông (theo Đức khai tên là A L, không biết tên thật, địa chỉ), qua nói chuyện giao tiếp người đàn ông này cho Đ 01 gói Methamphetamine gói bằng ni lon màu trắng trên mép có đường viền màu xanh. Đ cầm gói Methamphetamine đi về nhà lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể; số còn lại Đ gói lại cho vào một vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô BKS 22K8 - 5632 (xe Đức mượn của Vũ Đức Th, trú tại tổ 10, phường N T, thành phố T) tay trái cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói Methamphetamine đến nhà nghỉ Tuyết Nhung, thuộc tổ 01, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang mục đích để thuê phòng sử dụng Methamphetamine; khi đến gần nhà nghỉ Tuyết Nhung, thì bị Tổ công tác Công an phường Ý La phối hợp Công an thành phố Tuyên Quang đang làm nhiệm vụ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày. Thu giữ 01 gói Methamphetamine được gói bằng ni lon màu trắng trên mép có đường viền màu xanh; tạm giữ 01 xe mô tô BKS 22K8 - 5632 đã qua sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số 459/GĐKTHS ngày 06/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn Đ gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,341g (Không phẩy ba bốn một gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Văn Đ, kết quả: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. Đ khai sáng ngày 03/6/2020 đã sử dụng ma túy.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKSTP ngày 09 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự,

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị

Nguyễn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2020.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX tịch thu tiêu huỷ số ma túy, đã thu giữ. Đối với 01 xe mô tô BKS 22k8 - 5632 đã qua sử dụng, ngày 27/8/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho Vũ Đức Th là chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 03/6/2020 của Nguyễn Văn Đ. Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt hành chính tại Quyết định số 001312 ngày 10/6/2020, phạt Cảnh cáo.

Đối với người đàn ông, theo Đức khai nhận tên A Lèng là người cho Đ Methamphetamine ở khu vực khách sạn Hà Tuyên, thuộc phường T, thành phố T, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Vũ Đức Th là người cho Đ mượn xe mô tô, nhưng không biết việc Đ sử dụng làm phương tiện để đi sử dụng ma túy, nên không đề cập xử lý.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh bị cáo không có tài sản, không có việc làm thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt quả tang; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 30 ngày 03/6/2020, tại tổ 01, phường L, thành phố T, tỉnh Q. Nguyễn Văn Đ, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,341g (Không phải ba bốn một gam) Methamphetamine. Mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức của bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo có Tiền sự Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 34 ngày 31/01/2019, thời hạn áp dụng 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 20/12/2019). Lại có nhân thân xấu Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 00050349 ngày 20/12/2011, phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ. Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 00039012 ngày 10/10/2012, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Công an thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 001499 ngày 08/7/2013, phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng. Công an phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 11 ngày 25/12/2015, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, động cơ, mục đích bị cáo thực hiện tội phạm, căn cứ khối lượng Methamphetamine thu giữ của bị cáo, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ Người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[7] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 03/6/2020 của Nguyễn Văn Đ. Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt hành chính tại Quyết định số 001312 ngày 10/6/2020, phạt Cảnh cáo.

[9] Đối với người đàn ông, theo Đ khai nhận tên A L là người cho Đ Methamphetamine ở khu vực khách sạn Hà Tuyên, thuộc phường T Q, thành phố T, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Đối với Vũ Đức Th là người cho Đ mượn xe mô tô, nhưng không biết việc Đức sử dụng làm phương tiện để đi sử dụng ma túy, nên không đề cập xử lý.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,291g (không phẩy hai chín một gam) chất ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì giấy dán kín, mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Văn Đ giám định ngày 03/6/2020” mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Quang T; Trần Quốc Kh; Phạm Mạnh C; Nguyễn Ngọc Tr và 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang là vật chứng của vụ án cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 22k8 - 5632 đã qua sử dụng, ngày 27/8/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho Vũ Đức Th là chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Đ 01 Một) năm 05 (năm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/6/2020.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,291g (không phải hai chín một gam) chất ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì giấy dán kín, mặt trước ghi “Tang vật vụ Nguyễn Văn Đ giám định ngày 03/6/2020” mặt sau trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Quang T; Trần Quốc Kh; Phạm Mạnh C; Nguyễn Ngọc Tr và 05 hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 18/9/2020).

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Thuý Hà

Lý Thị Nhân

Nguyễn Thị Ngọc Lan

